

Số: /QĐ-SYT

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 25 tháng 01 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược,  
Giấy chứng nhận Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 04 năm 2024

### GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

Căn cứ Luật Dược số 105/2016/QH13;

Căn cứ Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Dược;

Căn cứ Nghị định số 155/2018/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Quy định liên quan đến điều kiện đầu tư kinh doanh thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ Y tế;

Căn cứ Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế Quy định Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 12/2020/TT-BYT ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 02/2018/TT-BYT ngày 22 tháng 01 năm 2018 của Bộ Y tế Quy định về thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BYT ngày 10 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế Quy định chi tiết một số điều của Luật Dược và Nghị định số 54/2017/NĐ-CP ngày 08 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về thuốc và nguyên liệu làm thuốc phải kiểm soát đặc biệt;

Căn cứ Thông tư số 06/2017/TT-BYT ngày 03 tháng 5 năm 2017 của Bộ Y tế ban hành Danh mục thuốc độc và nguyên liệu độc làm thuốc;

Căn cứ Quyết định số 39/2023/QĐ-UBND ngày 07 tháng 8 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu;

Căn cứ hồ sơ đánh giá Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc;

Theo đề nghị của Đoàn đánh giá việc đáp ứng Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc.

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Cấp, điều chỉnh Giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược và Giấy chứng nhận đạt Thực hành tốt cơ sở bán lẻ thuốc, đợt 04 năm 2024 cho 19 cơ sở theo danh sách gửi kèm Quyết định.

**Điều 2.** Các cơ sở kinh doanh dược có tên tại Điều 1 phải thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của Luật Dược và các văn bản quy phạm pháp luật về dược có liên quan.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Phòng Nghiệp vụ, Thanh tra Sở Y tế, Phòng Y tế huyện, thị xã, thành phố và các cơ sở có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 4;
- Các Phó Giám đốc SYT;
- Cục Quản lý thị trường;
- Bộ phận CNTT (đăng Website SYT);
- Lưu: VT, NV.

**GIÁM ĐỐC**

**Phạm Minh An**

**PHỤ LỤC:**  
**DANH SÁCH CƠ SỞ KINH DOANH ĐƯỢC**  
**ĐƯỢC CẤP, ĐIỀU CHỈNH GIẤY CHỨNG NHẬN ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH ĐƯỢC,**  
**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẠT THỰC HÀNH TỐT CƠ SỞ BÁN LẺ THUỐC,**  
**ĐỢT 04 NĂM 2024**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SYT, ngày 25/01/2024 của Sở Y tế)*

Stt	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Số GCN ĐKKD D	Ngày cấp GCN ĐKKD DD	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh		Hiệu lực của GPP
1	Nguyễn Thị Bông	24/05/1997	DS	2420/CCHN-D-SYT-BRVT	20/11/2022	1804	25/01/2024	1649	25/01/2024	NT	Quỳnh Châu	149 B9 Đô Lương, phường 12	Vũng Tàu	24/02/20225
2	Nguyễn Văn Đạo	24/05/1988	DSTC	752/BRVT-CCHND	08/10/2015	1634	28/12/2020	1479	25/01/2024	QT	Bình An	Tổ 5, ấp Gò Gà, xã Phước Thuận	Xuyên Mộc	24/01/2027
3	Nguyễn Thuý Hằng	30/10/1983	DS	1182/BRVT	2016	2294	25/01/2024	2139	25/01/2024	NT	Đức Hiến	121 Nguyễn Văn Cừ, phường Long Toàn	Bà Rịa	24/01/2027
4	Tạ Thị Hiên	06/03/1962	DSTC	1251/BRVT-CCHND	01/11/2016	717	07/02/2018	77	25/01/2024	QT	Minh Thu	Tổ 2, ấp Đông, xã Long Phước	Bà Rịa	24/01/2027
5	Đông Thị Thu Hoàn	12/08/1995	DS	1511/CCHN-D-SYT-BRVT	06/09/2017	2295	25/01/2024	2140	25/01/2024	QT	Thu Hoàn	307/12 ấp Phú Bình, xã Hoà Hiệp	Xuyên Mộc	24/01/2027
6	Nguyễn Thị Thanh Huyền	28/07/1995	DSCĐ	14147/CCHN-D-SYT-HCM	08/12/2023	2296	25/01/2024	2141	25/01/2024	QT	Thiên An	Tổ 7, ấp 2, xã Hoà Hưng	Xuyên Mộc	24/01/2027
7	Trần Thị Huyền	20/01/1994	DS	2100/CCHN-D-SYT-BRVT	11/03/2022	1901	25/01/2024	1746	25/01/2024	NT	Thiên Tâm	720 Trần Phú, phường Thăng Nhì	Vũng Tàu	16/6/2025
8	Phan Thị Thuý Linh	22/09/1981	DSCĐ	337/CCHN-D-SYT-BRVT	06/11/2023	2297	25/01/2024	2142	25/01/2024	QT	Thảo Linh	62 Hoàng Văn Thái, thị trấn Long Hải	Long Điền	24/01/2027
9	Ngô Thị Loan	25/09/1986	DSTC	1425/CCHN-D-SYT-BRVT	19/07/2017	1637	28/12/2020	1482	25/01/2024	QT	Minh Thanh	11/6 ấp Bà Rịa, xã Phước Tân	Xuyên Mộc	24/01/2027
10	Huỳnh Thị Hồng Loan	21/12/1990	DSTC	675/BRVT-CCHND	04/08/2015	694	21/12/2017	718	25/01/2024	QT	Hồng Loan	02/14 ấp An Hoà, xã An Ngãi	Long Điền	24/01/2027
11	Đào Thị Kim Mai	16/02/1997	DS	2438/CCHN-D-SYT-BRVT	05/01/2024	1876	25/01/2024	1721	25/01/2024	NT	PKĐK Đồng Tâm	1004-1006 Phạm Hùng, phường Long Toàn	Bà Rịa	22/5/2025
12	Nguyễn Thị Nhân	16/08/1988	DSTC	448/BRVT-CCHND	14/11/2014	499	07/02/2018	403	25/01/2024	QT	Thanh Nhân	Ấp 4, xã Hoà Hội	Châu Đức	24/01/2027

Stt	Họ và tên	Năm sinh	TĐCM	Số CCHND	Ngày cấp CCHND	Số GCN ĐKKD D	Ngày cấp GCN ĐKKD DD	Số GCN GPP	Ngày cấp GCN GPP	Loại hình	Tên cơ sở	Địa chỉ kinh doanh		Hiệu lực của GPP
13	Lê Thị Phụng	20/05/1986	Cử nhân thực hành dược	1961/CCHN-D-SYT-BRVT	19/10/2023	2298	25/01/2024	2143	25/01/2024	QT	Nhân Đức	G41, tổ 3, ấp Phước Tân, xã Phước Tinh	Long Điền	24/01/2027
14	Huỳnh Thanh Sơn	06/08/1985	Cử nhân thực hành dược	8642/CCHN-D-SYT-ĐNAI	05/12/2023	2299	25/01/2024	2144	25/01/2024	QT	Thanh Sơn	25 Lê Thành Duy, kp Thanh Sơn, thị trấn Phước Bửu	Xuyên Mộc	24/01/2027
15	Hồ Phương Thắng	13/11/1995	DS	2081/CCHN-D-SYT-BRVT	24/01/2022	2284	25/01/2024	2129	25/01/2024	NT	Linh Chi	Số 683, đường Võ Văn Kiệt, phường Long Tâm	Bà Rịa	09/01/2027
16	Trà Thị Trân	27/10/1992	DSTC	4678/CCHN-D-D-SYT-HCM	25/07/2019	2300	25/01/2024	2145	25/01/2024	QT	Trà Trân	F35, tổ 14, ấp Phước Lợi, xã Phước Tinh	Long Điền	24/01/2027
17	Nguyễn Thị Thu Trang	10/5/1992	DSTC	2146/CCHN-D-SYT-HCM	04/01/2018	1662	05/02/2021	1507	25/01/2024	QT	Phúc Khang	277 Lê Hồng Phong, tổ 2, thị trấn Ngãi Giao	Châu Đức	24/01/2027
18	Đình Thị Ngọc Trinh	01/04/1989	DSTC	385/BRVT-CCHND	03/09/2014	446	25/12/2014	346	25/01/2024	QT	Ngọc Trinh	Tổ 5, ấp Hải Sơn, xã Phước Hưng	Long Điền	24/01/2027
19	Nguyễn Anh Tú	10/04/1983	DSTC	12561/CCHN-D-SYT-HCM	11/05/2023	2301	25/01/2024	2146	25/01/2024	QT	Anh Tú	9/12 ấp Thanh Sơn 2B, xã Phước Tân	Xuyên Mộc	24/01/2027
<b>Tổng cộng: 19 cơ sở</b>														

Ghi chú: (\*) : Điều chỉnh thay đổi người phụ trách chuyên môn;

(\*\*) : Điều chỉnh phạm vi kinh doanh dược;

DS: Dược sĩ; DSTC; Dược sĩ trung cấp; NT: Nhà thuốc; QT: Quầy thuốc.

- Phạm vi kinh doanh:

+ NT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán  
 + QT: Mua và bán lẻ thuốc bảo quản ở điều kiện thường thuộc Danh mục thuốc thiết yếu và Danh mục thuốc không kê đơn; không bao gồm vắc xin, thuốc thuộc Danh mục thuốc phải kiểm soát đặc biệt và Danh mục thuốc hạn chế bán lẻ.

+ NT Phòng khám đa khoa Đồng Tâm: Mua và bán lẻ thuốc, bao gồm thuốc bảo quản ở điều kiện 20C-80C; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc và thuốc có dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ vắc xin.

+ NT Linh Chi: Mua và bán lẻ thuốc, bao gồm thuốc bảo quản ở điều kiện 20C-80C; thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất gây nghiện, thuốc dạng phối hợp có chứa dược chất hướng thần, thuốc dạng phối hợp có chứa tiền chất; thuốc độc và thuốc có dược chất thuộc danh mục chất bị cấm sử dụng trong một số ngành, lĩnh vực; trừ vắc xin.

<b>Ghi chú</b>
*
*
*
*
*

<b>Ghi chú</b>
**

*in lě.*  
*h*

*íc*  
*í*

*ra*  
*íc*